

THÔNG BÁO

**Công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán
ngân sách địa phương Quý IV năm 2020**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương, ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương, ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Công văn số 498/UBND-TCKH, ngày 06/02/2018 của Ủy ban nhân dân huyện Đắk Song về việc công khai số liệu ngân sách nhà nước;

Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện Đắk Song Thông báo công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách địa phương Quý IV năm 2020, cụ thể như sau:

I. Cân đối ngân sách địa phương: (Chi tiết như Biểu số 93/CK-NSNN)

II. Thu NSNN trên địa bàn: (Chi tiết như Biểu số 94/CK-NSNN)

Tổng thu NSNN trên địa bàn thực hiện đến hết Quý IV năm 2020 là 144.498 triệu đồng, đạt 118% dự toán Hội đồng nhân dân huyện giao, tăng 26% so với thực hiện cùng kỳ năm trước.

Từ kết quả đã đạt được như trên nhận thấy nhìn chung tổng thu ngân sách trên địa bàn huyện thực hiện trong năm 2020 đạt và vượt so với dự toán tỉnh và huyện giao. Đặc biệt là khoản thu từ DN có vốn đầu tư nước ngoài vượt cao so với dự toán giao (953%). Tuy nhiên các khoản thu Thu thuế phí và lệ phí từ DNNN ĐP; thuê sử dụng đất phi nông nghiệp; tiền thuê mặt đất, mặt nước; lệ phí trước bạ; thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và thu khác chưa đạt so với dự toán HĐND huyện giao. Nguyên nhân do ảnh hưởng tình hình đại dịch Co-vid19, nhiều doanh nghiệp, cá nhân kinh doanh trên địa bàn tạm ngừng hoạt động kinh doanh theo các văn bản quy định của Nhà nước, không phát sinh doanh thu các sắc thuế lệ phí trước bạ và thuế thu nhập cá nhân thu không đạt, do tình hình kinh tế của huyện năm 2020 rất khó khăn, giá cả một số mặt hàng nông sản chủ lực như: tiêu, cà phê giảm mạnh, cây tiêu chết nhiều từ đó dẫn tới việc kinh doanh, buôn bán giảm, mua sắm tiêu dùng giảm, chuyển nhượng bất động sản giảm, thời tiết mưa nhiều ..., đã ảnh hưởng đến việc thu ngân sách về các sắc thuế kể trên.

III. Chi ngân sách cấp huyện: (Chi tiết như Biểu số 95/CK-NSNN)

Tổng chi ngân sách cấp huyện thực hiện đến hết Quý IV năm 2020 là 383.876 triệu đồng, đạt 101% dự toán, tăng 9% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: Chi đầu tư phát triển là 48.068 triệu đồng, Chi Chương trình MTQG là 18.426 triệu đồng, Chi thường xuyên là 243.637 triệu đồng, chi nộp ngân sách cấp trên là 2.707 triệu đồng và Chi bổ sung ngân sách cấp dưới là 71.037 triệu đồng.

Nhìn chung chi ngân sách địa phương Quý IV năm 2020 đã đáp ứng nhu cầu chi phục vụ các hoạt động của huyện, xã, thị trấn. Tuy nhiên chi 12 tháng đạt 101% dự toán giao và so với 12 tháng cùng kỳ năm trước tăng 9% nguyên nhân chủ yếu là do ảnh hưởng dịch Covid-19 dẫn đến tạm dừng một số nhiệm vụ chi hoạt động thường xuyên, quản lý hành chính và thực hiện tiết kiệm 70% kinh phí hội nghị, đi công tác ..., 10% chi thường xuyên khác còn lại của các đơn vị; Thực hiện tiết kiệm trong chi tiêu hành chính, đảm bảo nguồn kinh phí thực hiện các chính sách của nhà nước, đặc biệt là phòng chống thiên tai, dịch bệnh, các nhiệm vụ quốc phòng, an ninh và an sinh xã hội trên địa bàn huyện được kiểm soát chặt chẽ, triệt để tiết kiệm ngay trong khâu giao dự toán, tăng chi đầu tư phát triển ...

Với nội dung như trên, phòng Tài chính – Kế hoạch Thông báo công khai số liệu thu, chi ngân sách nhà nước Quý IV năm 2020 để các cơ quan, đơn vị được biết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính tỉnh Đắk Nông;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các phòng, Ban, ngành, đoàn thể cấp huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, TCKH.

TRƯỞNG PHÒNG



Trần Thanh Nghiêm

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN QUÝ IV NĂM 2020

(Kèm theo Thông báo số 01 /TB-TCKH, ngày 06 /01/2021 của phòng Tài chính - KH huyện Đắk Song)

ĐVT: Ngân đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm 2020	Thực hiện đến hết Quý IV năm 2020	So sánh thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	I	2	3=2/I	4
A	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	122.300.000	144.498.452	118	26
I	Thu cân đối NSNN	122.300.000	144.498.452	118	26
1	Thu nội địa	122.300.000	144.498.452	118	
2	Thu viện trợ				
II	Thu chuyển nguồn từ năm trước sang				
III	Thu huy động đóng góp				
B	TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN	381.705.750	383.875.785	101	9
I	Tổng chi cân đối ngân sách huyện	381.705.750	383.875.785	101	
1	Chi đầu tư phát triển	47.791.000	48.068.371	101	
2	Chi thường xuyên	252.420.000	243.637.202	97	
3	Chi Chương trình MTQG	14.739.000	18.425.893	125	
4	Chi chuyển giao ngân sách	60.255.750	71.037.572	118	
5	Chi nộp ngân sách cấp trên		2.706.748		
6	Dự phòng ngân sách	6.500.000		-	

THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC QUÝ IV NĂM 2020

(Kèm theo Thông báo số 01 /TB-TCKH, ngày 06 /01/2021 của phòng Tài chính - KH huyện Đắk Song)

ĐVT: Ngân đồng

Nội dung	Dự toán năm 2020	Thực hiện đến hết Quý IV năm 2020	So sánh thực hiện với (%)	
			Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	1	2	3=2/1	4
Tổng thu NSNN trên địa bàn (A+B)	122.300.000	144.498.452	118	26
A. Thu trong cân đối	122.300.000	144.498.452	118	26
I. Thu thuế phí, lệ phí	76.900.000	108.535.211	141	
1. Thu từ DNNN TW	650.000	656.071	101	
- Thuế giá trị gia tăng	550.000	583.157	106	
- Thuế tài nguyên	100.000	72.915	73	
2. Thu từ DNNN ĐP	8.510.000	1.102.645	13	
- Thuế giá trị gia tăng	4.130.000	72.500	2	
- Thuế thu nhập DN	1.430.000	608.912	43	
- Thuế tài nguyên	2.950.000	421.233	14	
3. Thu từ DN có vốn ĐTNN	3.150.000	30.030.458	953	
- Thuế giá trị gia tăng	70.000	53.655	77	
- Thuế thu nhập DN	3.080.000	29.976.803	973	
4. Thu thuế ngoài quốc doanh	32.550.000	45.838.279	141	
- Thuế giá trị gia tăng	24.920.000	34.257.411	137	
- Thuế thu nhập DN	1.000.000	3.608.068	361	
- Thuế tiêu thụ đặc biệt	270.000	137.003	51	
- Thuế tài nguyên	6.360.000	7.835.797	123	
5. Thuế thu nhập cá nhân	11.680.000	14.393.925	123	
6. Thuế bảo vệ môi trường do cơ quan thuế thực hiện				
7. Thuế chuyển quyền sử dụng đất				
8. Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	30.000	29.484	98	
9. Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước	1.500.000	918.546	61	
10. Lệ phí trước bạ	12.600.000	9.553.562	76	
11. Thu phí và lệ phí	3.270.000	3.701.799	113	
- Phí, lệ phí do cơ quan nhà nước Trung ương thực hiện thu	715.000	1.252.644	175	
- Phí, lệ phí do cơ quan nhà nước cấp tỉnh thực hiện thu	100.000	788.959	789	
- Phí, lệ phí do cơ quan nhà nước cấp huyện, xã thực hiện thu	2.455.000	1.660.195	68	
12. Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản	2.960.000	2.310.442	78	
13. Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản				
II. Thu tiền sử dụng đất	39.300.000	32.041.754	82	
III. Thu khác ngân sách	6.100.000	3.921.487	64	
Trong đó: - Thu khác ngân sách (đã bao gồm phạt VPHC, tịch thu khác do cơ quan TW thực hiện)	3.300.000	2.037.842	62	
- Thu khác ngân sách (đã bao gồm phạt VPHC, tịch thu khác do cơ quan cấp tỉnh thực hiện)	1.300.000	680.078	52	
- Thu khác ngân sách (đã bao gồm phạt VPHC, tịch thu khác do cơ quan cấp huyện, xã thực hiện)	1.500.000	1.203.566	80	
IV. Thu hồi vốn, lợi nhuận, lợi nhuận sau thuế, chênh lệch thu chi NHNN				
B. Các khoản thu huy động đóng góp				

UBND HUYỆN ĐẮK SONG
PHÒNG TÀI CHÍNH - KH

Biểu số 95/CK-NSNN

THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH HUYỆN QUÝ IV NĂM 2020

(Kèm theo Thông báo số 01 /TB-TCKH, ngày 06/01/2021 của phòng Tài chính - KH huyện Đắk Song)

DVT: Ngàn đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm 2020	Thực hiện Quý IV năm 2020	So sánh thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN (A+B+C)		381.705.750	383.875.785	101	9
A	Chi trong cân đối (I+II+III+IV+V)	321.450.000	310.131.465	96	
I	Chi đầu tư phát triển	47.791.000	48.068.371	101	
II	Chi Chương trình MTQG	14.739.000	18.425.893	125	
1	Chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới	12.945.000	17.012.293	131	
2	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững	1.794.000	1.413.600	79	
III	Chi thường xuyên	252.420.000	243.637.202	97	
	<i>Trong đó:</i>				
1	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	170.717.000	161.453.961	95	
2	Chi sự nghiệp y tế	850.000	1.276.218	150	
3	Chi Dân số và KHH gia đình				
4	Chi ứng dụng khoa học và công nghệ	200.000		-	
5	Chi sự nghiệp văn hoá - thông tin	2.429.000	2.306.013	95	
6	Chi sự nghiệp phát thanh - truyền hình - thông tấn	1.833.000	1.484.340	81	
7	Chi sự nghiệp Thể dục - thể thao	409.000	348.805	85	
8	Chi bảo đảm xã hội	7.195.000	13.352.188	186	
9	Chi các hoạt động kinh tế	20.828.000	16.688.295	80	
10	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	1.525.000	500.284	33	
11	Chi quản lý hành chính nhà nước, Đảng, đoàn thể	35.566.000	38.733.099	109	
12	Chi khác ngân sách	1.400.000	2.920.000	209	
13	Tạo nguồn vốn vay của Ngân hàng chính sách	900.000		-	
14	Chi tạo nguồn CCTL, tăng lương và một số nhiệm vụ chi khác	2.061.000		-	
15	Hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo, hộ chính sách	886.000		-	
16	Chính sách giảm nghèo bền vững theo Nghị quyết 56/2016/NQ-HĐND và Nghị quyết 12/2019/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Đắk Nông	1.000.000		-	
17	Kinh phí Đại hội Đảng lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2020-2025 (lần 1)	1.797.000		-	
IV	Chi dự phòng	6.500.000		-	
B	Chi nộp ngân sách cấp trên		2.706.748		
C	Chi bổ sung ngân sách cấp dưới	60.255.750	71.037.572		